

Quảng Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về phấn đấu xây dựng thị xã Ba Đồn đạt tiêu chí
đô thị loại III thuộc tỉnh vào năm 2026**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thị xã Ba Đồn được thành lập theo Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Quảng Trạch để thành lập thị xã Ba Đồn và 06 phường thuộc thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Sau 10 năm hình thành và phát triển, với vai trò, vị trí và những lợi thế vốn có, kinh tế - xã hội thị xã Ba Đồn đã có những chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực: Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 03 năm gần nhất, tuy bị ảnh hưởng nặng nề của thiên tai và đại dịch COVID-19 nhưng vẫn đạt 7,4%, trong đó năm 2022 đạt đến 11,9%. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ; thu nhập bình quân đầu người năm 2022 đạt 50,8 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trung bình đạt 1,99%. Kết cấu hạ tầng đô thị được chú trọng đầu tư xây dựng, hướng đến một đô thị Ba Đồn văn minh, hiện đại, “sáng - xanh - sạch - đẹp, thân thiện với môi trường”. Khoảng cách phát triển khu vực nội thị và ngoại thị dần được thu hẹp, hiện 10/10 xã đã đạt chuẩn xã nông thôn mới, hướng đến xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền luôn được chú trọng, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành và hiệu quả trong tổ chức thực hiện. Quốc phòng - an ninh và an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững, ổn định, là nền tảng vững chắc cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thị xã. Đến nay, qua rà soát thị xã Ba Đồn đã đạt khoảng 70% yêu cầu của đô thị loại III.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong quá trình phát triển của thị xã Ba Đồn như: Kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị vẫn còn chưa đồng bộ, một số khu vực còn yếu, thiếu; công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, kiến trúc chưa đáp ứng được yêu cầu; tiêu chí về trình độ phát triển kinh tế - xã hội còn đạt thấp so với yêu cầu của đô thị loại III, cũng

như chưa tương xứng với vai trò là đô thị trung tâm, đầu tàu của khu vực phía Bắc tỉnh.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại hạn chế nêu trên gồm cả khách quan và chủ quan như: Xuất phát điểm của thị xã còn thấp, địa phương thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ; việc huy động nguồn lực đầu tư còn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của đô thị. Công tác lãnh đạo, quản lý nhà nước về đô thị chưa theo kịp với sự phát triển chung; công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc thực hiện còn thiếu chặt chẽ; chưa tạo được mặt bằng, quỹ đất thuận lợi và các chính sách ưu đãi để thu hút nhà đầu tư thực hiện các dự án lớn trên địa bàn.

II. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Tập trung phát huy mọi tiềm năng, lợi thế và vai trò của thị xã Ba Đồn, xây dựng và phát triển thị xã Ba Đồn phải đặt trong mối quan hệ tổng thể và gắn kết chặt chẽ với sự phát triển của các địa phương khác trong tỉnh. Định hướng và ban hành các chính sách phát triển thị xã Ba Đồn phải phù hợp với các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tăng cường huy động, tập trung khai thác mọi nguồn lực để hỗ trợ, thúc đẩy nhanh sự phát triển của thị xã, đồng thời thị xã Ba Đồn phải có trách nhiệm phát huy nội lực của địa phương, thu hút đầu tư, xã hội hóa các nguồn lực tạo sự phát triển bền vững và toàn diện.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường; bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội; đảm bảo an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, mức thu hưởng văn hóa, tinh thần của Nhân dân.

- Xây dựng thị xã Ba Đồn trở thành trung tâm, động lực phát triển của khu vực phía Bắc tỉnh Quảng Bình là trách nhiệm chung của cả tỉnh, trước hết là của Đảng bộ, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị xã Ba Đồn. Chú trọng việc tuyên truyền, vận động, tổ chức cho cán bộ, đảng viên thống nhất, Nhân dân đồng thuận về nhận thức để ra sức, quyết tâm thực hiện xây dựng thị xã Ba Đồn phát triển theo mục tiêu đề ra.

2. Mục tiêu

a. Mục tiêu chung:

Phấn đấu xây dựng, phát triển thị xã Ba Đồn đạt tiêu chí đô thị loại III thuộc tỉnh vào năm 2026, xứng đáng là hạt nhân của trung tâm đô thị phía Bắc tỉnh, gắn với huyện lỵ của huyện Quảng Trạch, Khu Kinh tế Hòn La, Tiên Hoá; đảm nhiệm vai trò tạo tính kết nối vùng Nam Hà Tĩnh - Bắc Quảng Bình, hành lang kinh tế Đông - Tây kết nối với các tỉnh Trung Lào và Đông Bắc Thái Lan thông qua tuyến Quốc lộ 12A.

b. Mục tiêu cụ thể đến năm 2026:

- Trở thành trung tâm tổng hợp về kinh tế, văn hoá xã hội cấp tỉnh.
- Phấn đấu cân đối thu chi ngân sách hàng năm của thị xã đảm bảo tổng thu đủ tổng chi ngân sách.
 - Thu nhập bình quân đầu người hàng năm tối thiểu đạt 1,05 lần trở lên so với thu nhập bình quân đầu người cả nước.
 - Tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết hàng năm về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của HĐND thị xã.
 - Tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đến năm 2026 đạt trên 09%;
 - Tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn thị xã đạt trên 1,3 lần so với cả nước.
 - Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều xuống dưới 1,7%.
 - Tỷ lệ tăng dân số đạt trên 1,2%; phấn đấu đến năm 2026 mật độ dân số toàn đô thị đạt trên 980 người/km²; mật độ dân số khu vực nội thị tính trên diện tích đất xây dựng đô thị đạt từ 6.000 người/km² trở lên.
 - Duy trì và nâng cao tỷ lệ lao động phi nông nghiệp, phấn đấu vào năm 2026 tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt trên 70%; tại khu vực nội thị đạt từ 80% trở lên.
 - Phấn đấu đến năm 2026 đạt và vượt tất cả các tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị đối với đô thị loại III, quy định tại Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội thị xã Ba Đồn tương xứng với vị trí, vai trò là một trung tâm kinh tế, văn hoá - xã hội của tỉnh Quảng Bình

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 18/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Phát huy các lợi thế về vị trí địa lý, vai trò của thị xã Ba Đồn để xây dựng, phát triển theo hướng bền vững. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế thị xã, tăng trưởng theo hướng nâng cao tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại dịch vụ - du lịch. Chủ trọng đầu tư và thu hút đầu tư các dự án theo định hướng quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thị xã, trong đó tập trung vào các lĩnh vực phát triển cụm công nghiệp, thương mại dịch vụ, dịch vụ - du lịch; tăng cường quảng bá hình ảnh, tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư nhằm thu hút và kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư vào thị xã.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hoá có năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, trên cơ sở phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sạch; ưu tiên phát triển nông nghiệp đô thị.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp từ 03 đến 04 xã trở thành phường vào năm 2026, tạo động lực phát triển cho khu vực phía Nam của thị xã. Tiếp tục đầu tư xây dựng, giữ vững tiêu chí các xã nông thôn mới, phấn đấu đến năm 2026 có từ 02 đến 03 xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

- Phát triển kinh tế gắn với đảm bảo an sinh xã hội, tận dụng tối đa các nguồn chính sách hỗ trợ cho người nghèo và thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững, giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đạt mục tiêu đề ra.

2. Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cao trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan

a. Về kết cấu hạ tầng đô thị

- Đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng xã hội trọng điểm, bắt buộc để đáp ứng các tiêu chuẩn của đô thị loại III về các lĩnh vực văn hoá, thể thao, giáo dục, y tế; chú trọng đầu tư để nâng cao diện tích đất cây xanh công cộng trên địa bàn thị xã.

- Tập trung nguồn lực để đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung, trong đó chú trọng đầu tư các tuyến đường giao thông kết nối vùng, giao thông phát triển cảnh quan đô thị như các tuyến đường ven sông Gianh. Hoàn thiện hệ thống cấp nước tại khu vực nội thị; tập trung, tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan để sớm đưa Nhà máy xử lý nước thải thị xã vào hoạt động. Nâng cấp hệ thống thoát nước hiện có và đầu tư đồng bộ hệ thống

thoát nước đối với các tuyến đường mới, nâng mật độ cống thoát nước, đảm bảo việc thoát nước, chống ngập, úng cục bộ. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, bưu chính, viễn thông theo hướng đồng bộ, hiện đại, làm nền tảng cho phát triển chính quyền điện tử, đô thị thông minh.

- Triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp huyện hàng năm và 05 năm; xây dựng giải pháp để phòng, chống, khắc phục cho các điểm ngập úng cục bộ trên địa bàn thị xã; tận dụng triệt để các nguồn vốn để đầu tư xây dựng các tuyến đê sông chống xói lở khẩn cấp bờ sông, hệ thống kè và đường bao quanh tại các khu vực ven sông, các cồn bãi tại vùng phía Nam thị xã.

- Chú trọng đầu tư và kêu gọi xã hội hoá đầu tư chiếu sáng đối với các tuyến đường trong các khu nhà ở, khu dân cư trên địa bàn thị xã.

- Tạo điều kiện, đôn đốc triển khai dự án Công viên nghĩa trang thị xã Ba Đồn sớm đi vào hoạt động; xây dựng quy hoạch nghĩa trang, kế hoạch khoanh vùng, di dời các nghĩa trang tại khu vực nội thị ra khỏi trung tâm đô thị, tuyên truyền để nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng hình thức hỏa táng.

b. Về quy hoạch, kiến trúc cảnh quan đô thị

- Tổ chức rà soát điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu các phường, quy hoạch chung xây dựng các xã theo lộ trình để phù hợp với Quy hoạch tỉnh và các giai đoạn phát triển; bố trí nguồn lực, lập quy hoạch phân khu cho các xã dự kiến xây dựng thành phường để có cơ sở thực hiện.

- Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy chế Quản lý kiến trúc trên địa bàn thị xã, đồng thời thực hiện việc thiết kế đô thị trên các tuyến đường chính, tuyến đường có ý nghĩa về cảnh quan để nâng cao cảnh quan đô thị; đầu tư chỉnh trang đô thị, xây dựng kế hoạch, xây dựng các tuyến phố văn minh.

- Tiếp tục triển khai quy hoạch phát triển hệ thống công viên, cây xanh ở các khu đô thị và khu vực ven sông Gianh; đầu tư hoàn thiện các không gian công cộng, cảnh quan đô thị như: Quảng trường, phố đi bộ, công viên cây xanh, sân chơi... tại khu vực ven biển các phường Quảng Thọ, Quảng Phúc; ven sông Gianh tại phường Ba Đồn, Quảng Phong; chú trọng xây dựng các công trình kiến trúc tiêu biểu, khuyến khích xây dựng các công trình xanh tại các khu đô thị mới, phấn đấu có các công trình kiến trúc tiêu biểu, công trình xanh được cấp giấy chứng nhận trên địa bàn.

3. Xây dựng cơ chế, chính sách tạo động lực và huy động, tập trung nguồn lực để xây dựng, nâng cấp đô thị

- Xây dựng, ban hành danh mục các công trình dự án cần đầu tư và kế hoạch thực hiện để thị xã Ba Đồn đáp ứng, nâng cao các tiêu chí/tiêu chuẩn của đô thị loại III đảm bảo đúng kế hoạch đề ra. Cải cách thủ tục hành chính, tăng cường quảng bá, giới thiệu, thu hút đầu tư các công trình, dự án trên địa bàn thị xã.

- Xây dựng cơ chế đặc thù cho thị xã Ba Đồn về tăng tỷ lệ điều tiết nguồn thu, ưu tiên cho thị xã Ba Đồn giữ lại tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Hàng năm, ngân sách của tỉnh cần có sự tập trung và ưu tiên cho thị xã Ba Đồn để đầu tư xây dựng, nâng cấp đô thị và đầu tư từ 01 đến 02 công trình trọng điểm, thuộc tiêu chí của đô thị loại III trên địa bàn thị xã. Các sở, ban, ngành tạo điều kiện, ưu tiên hỗ trợ cho thị xã Ba Đồn để chủ động tiếp cận các nguồn vốn, công trình, dự án; các nguồn vốn hỗ trợ vay từ ngân sách của các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh để đầu tư một số dự án thuộc ngành dọc quản lý trên địa bàn thị xã.

- Đa dạng hóa các hình thức huy động nguồn lực, chú trọng các nguồn lực xã hội hóa thông qua hình thức hợp tác công - tư (PPP) trên nhiều lĩnh vực như giao thông, văn hóa, du lịch...; khuyến khích Nhân dân tham gia trong các hoạt động phát triển kết cấu hạ tầng, xây dựng đô thị văn minh theo phương thức nhà nước và Nhân dân cùng làm.

4. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng; triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết TW4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng. Thực hiện tốt Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế. Đổi mới mạnh mẽ, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm,

bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ, đáp ứng các yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát vào các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm như quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tài chính, ngân sách, xây dựng cơ bản... Giải quyết kịp thời, dứt điểm không để tồn đọng, kéo dài đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tăng cường công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, cải cách hành chính.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của Đảng và hệ thống chính trị; tập trung hướng về cơ sở, sát dân, tăng cường đối thoại trực tiếp với Nhân dân, giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị chính đáng của Nhân dân ngay từ cơ sở. Nâng cao chất lượng công tác dân vận của chính quyền; đẩy mạnh phong trào “Dân vận khéo”; nâng cao sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, tạo sự đoàn kết, đồng thuận cao trong Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ trong quá trình phát triển đô thị.

5. Giữ vững quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội

Kết hợp chặt chẽ việc phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, đủ về số lượng và được trang bị phương tiện kỹ thuật hiện đại, đảm bảo vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, sẵn sàng chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch; tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm, hạn chế và giảm thiểu các tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông trên địa bàn thị xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thị ủy Ba Đồn xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, xác định rõ những nội dung cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và lộ trình thực hiện từng mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết; chỉ đạo cấp uỷ, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trực thuộc quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao trong thực hiện.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ để ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp, tạo điều kiện để thị xã Ba Đồn xây dựng, phát triển trở thành đô thị loại III thuộc tỉnh vào năm 2026.

3. Ban cán sự Đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, phân công rõ nhiệm vụ và giải pháp cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương. Ưu tiên bố trí nguồn lực hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết; chỉ đạo thực hiện tốt các cơ chế, chính sách thu hút và kêu gọi đầu tư trên địa bàn thị xã; thành lập Ban chỉ đạo và tổ công tác của tỉnh để giúp thị xã Ba Đồn tập trung xây dựng đạt các tiêu chuẩn đô thị loại III.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo Báo Quảng Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Bình, các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong Nhân dân về tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển thị xã Ba Đồn đạt tiêu chí đô thị loại III, sớm trở thành trung tâm động lực phía Bắc của tỉnh.

5. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng và các ban Tỉnh ủy theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
 - Các ban và VPTW Đảng,
 - Các Vụ địa phương theo dõi địa bàn tỉnh Quảng Bình,
 - Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
 - Các ban, UBKT và VPTU,
 - Các sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
 - Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
 - Lưu VPTU.
- } (để báo cáo)

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Vũ Đại Thắng